

BÁO CÁO

**Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân
(từ 15/8/2017 đến 05/8/2018)**

Thực hiện Công văn số 438/TTr-VP ngày 26/7/2018 của Thanh tra tỉnh Quảng Trị về việc báo cáo kết quả tiếp công dân (TCD), giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) trình Ban Dân nguyện - UBTVQH, UBND huyện Hướng Hóa báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TCD, GIẢI QUYẾT KNTC

1. Khái quát tình hình, kết quả triển khai TCD theo Luật TCD và Nghị định, Thông tư hướng dẫn

a) Việc xây dựng Kế hoạch, Lịch TCD định kỳ và công bố trên trang thông tin điện tử của UBND huyện

- Từ tháng 8 năm 2017 đến tháng 8 năm 2018, tại trụ sở TCD thuộc UBND huyện Hướng Hóa, bộ phận TCD đã tham mưu xây dựng Kế hoạch, Lịch TCD của Chủ tịch UBND và các PCT UBND huyện phụ trách lĩnh vực, định kỳ hằng tháng TCD vào ngày 05 và ngày 20, được thông báo tại trụ sở TCD của UBND huyện và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của UBND huyện.

- Đối với những đơn, thư KNTC thuộc thẩm quyền, xét lĩnh vực liên quan Chủ tịch UBND huyện giao cho cơ quan chuyên môn quản lý lĩnh vực tổ chức kiểm tra, xác minh, tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành quyết định giải quyết; đối với những đơn, thư KNTC không thuộc thẩm quyền, hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết, đồng thời đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời đơn, thư của công dân theo đúng quy định của pháp luật; đã giải quyết dứt điểm theo quy định của pháp luật các vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân phát sinh qua công tác TCD.

b) Việc bố trí cán bộ TCD tại các cấp ngành, số lượng và tỉ lệ cán bộ được đào tạo chuyên ngành Luật; việc bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho cán bộ làm công tác TCD

- Việc bố trí cán bộ TCD tại trụ sở tiếp công dân thuộc UBND huyện đúng theo quy định, yêu cầu của Luật TCD. UBND các xã, thị trấn đã bố trí địa điểm TCD, phân công công chức Tư pháp trực TCD, hằng tuần, tháng đã xây dựng kế hoạch, lịch TCD đối với Chủ tịch, PCT UBND xã, thị trấn.

- Công tác TCD, giải quyết KNTC trong thời gian qua đã được Huyện ủy, HĐND và UBND huyện thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; đã triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác TCD, giải quyết KNTC, đặc biệt là việc quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TCD và giải quyết KNTC. UBND huyện đã kịp thời chỉ đạo Thanh tra huyện tham mưu

xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật TCD, Luật KN, Luật TC; chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai học tập Luật TCD, Luật KN, Luật TC cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác TCD, giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân, giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện:

+ Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 15/8/2012 về việc phân công 01 cán bộ chuyên trách, 02 cán bộ không chuyên trách và bố trí Phòng TCD tại trụ sở UBND huyện theo quy định (trên cơ sở Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch đổi mới công tác TCD).

+ Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 11/11/2013 về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng trên địa bàn huyện.

+ Quy chế hoạt động số 578/QĐ-BCĐ ngày 22/12/2014 của Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/2001/CT-TTg ngày 09/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2015 - 2020 (nay là Quyết định số 81/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

2. Khái quát tình hình KNTC của công dân trên địa bàn huyện

- Trong thời gian từ 15/8/2017 đến 05/8/2018, việc giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn huyện đã được lãnh đạo huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo duy trì thường xuyên, có nền nếp.

- UBND huyện Hướng Hóa đã tiếp nhận 45 đơn KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân, tuy số lượng đơn, thư không nhiều nhưng liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, chủ yếu là đơn kiến nghị, phản ánh; phần lớn các đơn, thư có nội dung chủ yếu về tranh chấp đất đai, bồi thường, hỗ trợ, GPMB, cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, đấu giá lô quầy kinh doanh liên quan đến quyền lợi trực tiếp của công dân.

- Đối với những đơn, thư thuộc thẩm quyền, giao cho cơ quan chuyên môn quản lý lĩnh vực tổ chức kiểm tra, xác minh, tham mưu giải quyết; đối với những đơn, thư không thuộc thẩm quyền, hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết, đồng thời tiến hành kiểm tra, đôn đốc việc xử lý, giải quyết; định kỳ 03 tháng tổ chức họp rà soát đơn, thư tồn đọng để chỉ đạo giải quyết dứt điểm.

3. Kết quả TCD trên địa bàn huyện

Từ 15 tháng 8 năm 2017 đến 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở TCD của UBND huyện đã tiếp 24 lượt với 26 công dân đến kiến nghị, phản ánh về việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai và việc bố trí lại lô quầy kinh doanh tại Trung tâm Thương mại Lao Bảo và Ban quản lý chợ Khe Sanh, đã tham mưu cho UBND huyện chuyển đơn của công dân phát sinh đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo luật định.

4. Việc giải quyết KNTC trên địa bàn

a) Tiếp nhận đơn, thư

- Tổng số đơn, thư KNTC, kiến nghị, phản ánh đã tiếp nhận từ 15 tháng 8 năm 2017 đến 15 tháng 8 năm 2018 là 45 đơn.
- + Đơn đủ điều kiện thụ lý: 44 đơn.
- + Đã thụ lý giải quyết: 42 đơn.
- + Đang thụ lý giải quyết: 02 đơn.
- + Đơn không đủ điều kiện thụ lý: 01 đơn.
- Thuộc các lĩnh vực:
 - + Đất đai, giải phóng mặt bằng: 35 đơn.
 - + Các lĩnh vực khác: 09 đơn.

b) Phân loại

- Đơn khiếu nại: 02 đơn.
- Đơn tố cáo: 01 đơn (đơn của ông Hồ Văn Khéo, thôn bản 6, xã Thuận).
- Đơn kiến nghị, phản ánh: 41 đơn.

Trong đó:

- + Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: 01 đơn.
- + Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: 40 đơn; đã giải quyết: 38 đơn, đang giải quyết: 02 đơn.

5. Kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc thẩm quyền

a) Giải quyết đơn khiếu nại

- Tổng số đơn khiếu nại: 02 đơn.
- + Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: 01 đơn.
- + Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: 01 đơn.
- Đã giải quyết: 01 đơn (đơn của ông Lê Xuân Du, xóm 1, thị trấn Khe Sanh).
- Đang giải quyết: 01 đơn (đơn của bà Nguyễn Thị Huệ, thôn Tân Tài, xã Tân Lập).

b) Giải quyết đơn tố cáo

- Tổng số đơn tố cáo: 01 đơn (đơn của ông Hồ Văn Khéo, thôn bản 6, xã Thuận).
- + Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: 01 đơn.
- Đang giải quyết: 01 đơn (đơn của ông Hồ Văn Khéo, thôn bản 6, xã Thuận).

c) Giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

- Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh: 41 đơn.
- Đơn đủ điều kiện giải quyết: 40 đơn.
- + Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện: 0 đơn.
- + Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện: 40 đơn.
- Đơn đã được giải quyết: 38 đơn.
- Đơn đang giải quyết: 02 đơn.

Trong đó:

- + Thị trấn Khe Sanh có 01 đơn (ông Nguyễn Quang Minh);

+ Xã Tân Lập có 01 đơn (đơn của bà Nguyễn Thị Huệ);

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT CÁC VỤ VIỆC KNTC DO CÁC CƠ QUAN QUỐC HỘI, BAN THUỘC UBND, ĐOÀN ĐBQH, ĐBQH CHUYỂN ĐẾN

Kết quả giải quyết KNTC do các cơ quan của Quốc hội, Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội và Quốc hội chuyển đến

Từ ngày 15/8/2017 đến ngày 15/8/2018 tại trụ sở TCD huyện Hướng Hóa đã tiếp nhận 02 đơn (đơn ông Lê Văn Vinh, đơn của hộ gia đình ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền) do Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị chuyển đến.

- Đối với đơn của ông Lê Văn Vinh, trú tại khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo là hộ gia đình đông con, diện tích đất mặt tiền Đường 9 bị thu hồi nhiều nhưng đã tự nguyện di dời bàn giao mặt bằng cho BQL Khu Kinh tế tỉnh triển khai thực hiện Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật Công viên Văn hóa trung tâm thị trấn Lao Bảo, nhưng không được xem xét cấp thêm 01 lô đất như một số hộ gia đình khác; ông Lê Văn Vinh bức xúc đã gửi đơn đến nhiều cơ quan, ban ngành xin cấp thêm 01 lô đất có thu tiền sử dụng đất, vụ việc hiện nay đang được các cơ quan, ban ngành cấp tỉnh có liên quan xem xét, nhưng vẫn chưa được giải quyết.

- Đối với đơn của hộ gia đình ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền, trú tại thôn Long Hợp, xã Tân Long, khiếu nại về hành vi hành chính và không chấp hành Bản án đã có hiệu lực pháp luật của UBND xã Tân Long.

Theo báo cáo của UBND xã Tân Long (*Báo cáo số 22/BC-UBND ngày 26/4/2018*), việc tranh chấp đất đai của hộ gia đình ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền đã xảy ra nhiều lần và hộ gia đình đã gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa.

Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa đã xét xử và ban hành Bản án số 01/2015/HC-ST ngày 06/3/2015. UBND xã Tân Long đã thực hiện theo Quyết định của Bản án và tiến hành làm các thủ tục giao đất theo quy định cho hộ gia đình ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền, nhưng khi tổ chức công khai việc xét duyệt đơn xin cấp Chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Đỗ Đức và Võ Thị Hiền thì UBND xã Tân Long nhận được nhiều đơn khiếu nại của người dân thôn Long Phụng, xã Tân Long; do đó UBND huyện Hướng Hóa chưa giao đất và cấp Chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình ông Đỗ Đức và Võ Thị Hiền theo quy định của pháp luật về đất đai.

Ông Đỗ Đức và Võ Thị Hiền tiếp tục khởi kiện lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị (cấp phúc thẩm), và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã ban hành Bản án phúc thẩm số 10/2017/DS-PT ngày 23/8/2017 về tranh chấp quyền sử dụng đất. Quyết định nêu rõ: "Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 04/2017/DSST ngày 15/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa về tranh chấp quyền sử dụng đất và đình chỉ giải quyết vụ án".

Không đồng tình với bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền tiếp tục làm đơn gửi đến Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng (cấp giám đốc thẩm) và đã được Văn phòng Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng xác nhận đã nhận được đơn của ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền (*Tại Công văn số 57/GXN-*

TACCDN ngày 16/11/2017), cũng theo nội dung Công văn trên, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng sẽ tiến hành xem xét đơn của ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền.

Đến nay, UBND xã Tân Long và bộ phận TCD của UBND huyện chưa nhận được Quyết định giải quyết giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng. Như vậy, việc tranh chấp quyền sử dụng đất liên quan đến khiếu nại của hộ gia đình ông Đỗ Đức và bà Võ Thị Hiền đang chờ phán quyết giám đốc thẩm của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đối với những vụ việc không thuộc thẩm quyền; số vụ việc thuộc thẩm quyền của cơ quan tư pháp nhưng lại chuyển cho cơ quan quản lý hành chính Nhà nước:

Từ 15/8/2017 đến 15/8/2018 tại trụ sở TCD của UBND huyện Hướng Hóa đã tiếp nhận 05 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan tư pháp nhưng do nhận thức về pháp luật của người dân còn hạn chế nên đã nộp đơn với các nội dung trên cho các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước. Căn cứ nội dung đơn và theo quy định của pháp luật về giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh; bộ phận TCD đã tiến hành thụ lý, phân loại đơn và chuyển cho các cơ quan tư pháp cấp huyện có liên quan để trả lời cho công dân và giải quyết các vụ việc theo thẩm quyền.

III. NHẬN XÉT CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Việc giao trách nhiệm cho các cơ quan chuyên môn tham mưu giải quyết đơn, thư KNTC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện cũng như UBND các xã, thị trấn được thực hiện theo chức năng quản lý Nhà nước, theo từng lĩnh vực hoạt động. Các cơ quan chức năng tham mưu trong công tác giải quyết KNTC đã có sự phối hợp chặt chẽ; tránh được sự trùng lặp trong thụ lý vụ việc; giải quyết kịp thời các vụ việc KNTC tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

- Công tác TCD được Thủ trưởng các cấp, các ngành quan tâm, bố trí nơi tiếp công dân thuận lợi, bố trí cán bộ TCD là những người có trách nhiệm, có năng lực. Việc TCD, tiếp nhận đơn, thư tập trung tại một đầu mối là Bộ phận TCD trực thuộc Văn phòng HĐND và UBND huyện đã tạo thuận lợi cho công tác TCD, và giúp cho công tác theo dõi, phân loại, xử lý đơn, thư tập trung và kịp thời.

- Công tác giải quyết đơn, thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân đã từng bước đi vào nền nếp, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định, chất lượng không ngừng được nâng lên; đã tập trung giải quyết đơn, thư thuộc thẩm quyền đạt tỷ lệ chung toàn huyện trên 87%.

- Công tác hòa giải tại cơ sở đã được chính quyền các cấp chú trọng hơn trước và đạt kết quả đáng phấn khởi, tỷ lệ hòa giải thành trong lĩnh vực tranh chấp đất đai đã được nâng lên một cách rõ rệt, góp phần hạn chế phát sinh đơn, thư khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền các địa phương thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp chặt chẽ của cả hệ thống chính trị; chất lượng tham mưu của các phòng ban chức năng trong công tác giải quyết các vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân từng bước được nâng cao về chất lượng và hiệu quả, giúp cho Chủ tịch

UBND huyện xem xét, giải quyết các vụ việc KNTC đảm bảo trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định.

- Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn công dân chấp hành và thực hiện quyền KNTC, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật đạt kết quả tích cực. Tình hình giải quyết KNTC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã, thị trấn có chuyển biến tốt, nhiều trường hợp sau khi được hòa giải, công dân tự nguyện rút đơn KNTC, kiến nghị, phản ánh; hồ sơ giải quyết KNTC nhìn chung đảm bảo chất lượng, tỷ lệ quyết định giải quyết KNTC bị sửa đổi thấp.

2. Tồn tại, hạn chế trong công tác TCD, giải quyết KNTC về cơ chế chính sách, tổ chức điều hành và thực hiện.

- Kỷ cương, kỷ luật trong bộ máy hành chính Nhà nước chưa chuyển biến kịp theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; sự phối hợp trong việc giải quyết đơn, thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân giữa các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương có liên quan đôi khi chưa thống nhất, thiếu đồng bộ, vẫn còn hiện tượng gây phiền hà cho công dân.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quán triệt đầy đủ các nội dung của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nên việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân còn lúng túng, thiếu chính xác và có sai sót; việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện việc tuyên truyền pháp luật về KNTC của một số cơ quan, đơn vị còn chậm, nội dung kế hoạch còn đơn giản, sơ sài so với yêu cầu đề ra.

- Thời hạn giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân vẫn còn kéo dài, tình trạng đơn, thư tồn đọng, quá hạn giải quyết vẫn còn xảy ra; trong đó tập trung chủ yếu là các vụ việc tranh chấp, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh trong lĩnh vực đất đai, bồi thường hỗ trợ, giải phóng mặt bằng.

- Trong quá trình thụ lý giải quyết đơn khiếu nại lần đầu, một số cơ quan, đơn vị chưa chú trọng và chấp hành nghiêm chỉnh việc tổ chức đối thoại theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo. Hoặc nếu có tổ chức đối thoại thì chỉ mang tính hình thức để đảm bảo thủ tục, chưa chú trọng vào nội dung đối thoại, giải thích, vận động công dân hiểu để chấp hành.

- Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác TCD, giải quyết KNTC tại xã, thị trấn còn hạn chế về kỹ năng TCD nên việc giải thích pháp luật cho người dân cũng như kết quả tham mưu giải quyết đạt hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Trách nhiệm của Thủ trưởng các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa thường xuyên. Lãnh đạo một số cơ quan, đơn vị thiếu quan tâm đúng mức đến công tác TCD, chưa gắn công tác TCD với việc giải quyết các vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Môi quan hệ phối hợp giữa các ngành, các cấp, các cơ quan hữu quan trong việc cung cấp thông tin, xác minh, trao đổi thiếu kịp thời, còn có biểu hiện né tránh, kéo dài thời gian là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến không đảm bảo thời hạn giải quyết theo luật định.

- Chưa chú trọng công tác dự báo tình hình phát sinh đơn, thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn, đặc biệt khi nhiều dự án được đầu tư liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ, giải phóng mặt bằng.

- Công tác thụ lý, kiểm tra, xác minh các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện đã giao cho các cơ quan chức năng của huyện và UBND các xã, thị trấn còn chậm so với quy định.

- Cán bộ một số địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao; kỹ năng, nghiệp vụ về TCD và giải quyết KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân còn hạn chế.

4. Giải pháp khắc phục trong thời gian tới

- Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác TCD, giải quyết KNTC; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao công tác TCD, giải quyết KNTC; Kế hoạch 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết KNTC phức tạp, tồn đọng.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 06/11/2014 của UBND huyện về triển khai thực hiện Luật TCD và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TCD.

- Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật TCD, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể để làm tốt công tác TCD, tiếp nhận, phân loại xử lý đơn, thư KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân phát sinh một cách có hiệu quả. Thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý công tác TCD, giải quyết KNTC trên địa bàn huyện theo đúng quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm một cửa điện tử trong công tác tiếp nhận và xử lý đơn, thư, giải quyết KNTC phát sinh.

- Tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành pháp luật về TCD, giải quyết KNTC; phối hợp có hiệu quả với Hội Nông dân huyện trong việc TCD, giải quyết KNTC của nông dân theo Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiến hành rà soát, kiểm tra, xác minh, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết các vụ việc KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân phát sinh và các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài chưa giải quyết dứt điểm.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về hoàn thiện pháp luật

- Cần có quy định cụ thể về tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn của cán bộ được giao nhiệm vụ TCD để tránh tình trạng bố trí cán bộ TCD không đúng chuyên ngành, hạn chế kỹ năng TCD, dẫn đến TCD không hiệu quả, phân loại đơn thư, tham mưu đề xuất xử lý đơn, thư, giải quyết KNTC thiếu chính xác.

2. Về tổ chức thực hiện pháp luật

Cần có quy định hướng dẫn cụ thể đối với việc từ chối TCD trong trường hợp công dân thường xuyên đến địa điểm TCD để khiếu nại, yêu cầu giải quyết quyền lợi trong khi đó đơn, thư đã được các cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết bằng quyết định hoặc văn bản; cán bộ TCD nhiều lần giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn tiếp tục đến trụ sở TCD để khiếu nại.

Trên đây là báo cáo công tác TCD, giải quyết KNTC trên địa bàn huyện Hương Hóa từ ngày 15/8/2017 đến 15/8/2018 của UBND huyện Hương Hóa./. *hu*

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- CVP, các PVP, CV;
- Thanh tra huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *hu*



Đặng Trọng Vân

Đặng Trọng Vân

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN
(từ 15/8/2017 đến 15/8/2018)

(Kèm theo Báo cáo số 35/BC-UBND ngày 09 / 8 /2018 của UBND huyện)

Cấp, ngành	TÌNH HÌNH TIẾP CÔNG DÂN												KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN										
	Số lượt tiếp công dân và số kỳ tiếp công dân của người dân theo quy định						Phân loại việc qua tiếp công dân						Số vụ việc tiếp nhận				Kết quả giải quyết vụ việc tiếp nhận qua tiếp công dân						
	Số lượt tiếp			Số ngày tiếp dân			Phục tạp, kéo dài	Theo loại đơn		Theo lĩnh vực		Trực tiếp	Văn bản	Hướng dẫn, giải thích	Thu lý theo thẩm quyền	Chuyên/chi đạo cơ quan có thẩm quyền	Vụ việc đã giải quyết	Vụ việc đang giải quyết	Vụ việc được giải quyết dứt điểm	Vụ việc công dân tiếp khiếu	Văn bản chấm dứt		
	Tổng số	Tiếp thường xuyên	Tiếp định kỳ của lãnh đạo	Tiếp đợt xuất của lãnh đạo	Đoan đông người	Chủ tịch, trưởng tiếp		Cấp phó tiếp theo ủy quyền	Số vụ việc	Khấu nại	Tổ cáo											Kiến nghị, phản ánh	Hành chính
UBND Cấp tỉnh																							
Các cơ sở và đơn vị thuộc cấp tỉnh																							
UBND cấp huyện	24	24			02	24	24	45	02	01				24									
Phòng, ban thuộc huyện									01						5								
UBND cấp xã										01	01	41			19	06			02				
Tổng	24	24			02	24	24	45	02	02	41			24	20	06			02				02

